

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÁT XÁT - TỈNH LÀO CAI
Bản án số: 06/2018/HSST
Ngày: 22/3/2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT - TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Đăng.

2. Bà Phạm Thị Hoà.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Lý - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bát Xát.

Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Bát Xát tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đức Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 22/3/2018 tại Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2018/TLST - HS ngày 02/02/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2018/QĐXXST - HS ngày 09 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vương Văn Luân** (Tên gọi khác không) - Sinh ngày 04/4/1986

Tại; Huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn 3, xã Bản Vược, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Giáy; Giới tính: Nam;
Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Vương Văn Lú - Sinh năm 1964

Con bà: Vũ Thị Liễu - Sinh năm 1963

Vợ: Nguyễn Thị Hiền - Sinh năm 1986.

Trú tại: Thôn 3, xã Bản Vược, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Bị cáo có 01 con, sinh năm 2012.

Tiền án: Có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 10 ngày 18/05/2016 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát đã xử phạt Vương Văn

Luân 06 (sáu) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Đến ngày 28/08/2016, Vương Văn Luân đã chấp hành xong án phạt tù và trở về địa phương.

Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/12/2017 - Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bát Xát - Có mặt

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Bùi Thị Nhung - Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai - Có mặt

Người tham gia tố tụng khác:

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Hiền - Sinh năm 1986 - Có mặt

Trú tại: Thôn 3, xã Bản Vược, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Người làm chứng: Anh Hoàng Xuân Nghi - sinh năm 1961 - Vắng mặt

Trú tại: Thôn 3, xã Bản Vược, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 29/12/2017, Vương Văn Luân đang ở nhà thì nảy sinh ý định sang Trung Quốc mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời, khi đi Luân mang theo số tiền 2.050.000đ (hai triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) rồi đi đò sang Trung Quốc cả đi và về hết 100.000đ. Khi sang Trung Quốc Luân vào nhà một người phụ nữ không biết tên tuổi địa chỉ mua 03 gói Hêrôin hết 1.950.000đ (một triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng) rồi cho toàn bộ số Hêrôin vào túi và đi đò về Việt Nam. Về tới nhà Vương Văn Luân giấu 03 (ba) gói hêrôin vào trong giá gỗ của bàn trang điểm. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Vương Văn Luân lấy 02 (hai) gói hêrôin ra chia thành 30 (ba mươi) phần rồi gói lại bằng những mảnh giấy. Ngay lúc đó thì có một người đàn ông gọi điện thoại đến cho Vương Văn Luân nói tên là Tuyên hỏi mua Hêrôin Luân nói 100.000đ/1 gói, Tuyên nhất trí và bảo Luân bán cho 24 gói và bảo Luân mang ra cổng Trường tiểu học ở thôn 2, xã Bản Vược cho Tuyên. Sau đó Vương Văn Luân lấy 24 gói hêrôin cho vào trong túi quần và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu DAEHAN, BKS: 24K7 -2265 đi ra cổng Trường tiểu học ở thôn 2, xã Bản Vược bán cho Tuyên được 2.400.000đ rồi quay về nhà. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, thì người đàn ông tên Tuyên lại gọi điện đến hỏi mua 06 gói hêrôin và hẹn giao hàng ở chỗ cũ, Vương Văn Luân đồng ý và mang 06 gói Hêrôin điều khiển xe mô tô đi cách nhà được khoảng 03 (ba) mét thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Tại biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định giữa Công an huyện Bát Xát và Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai ngày 30/12/2017 đã xác định: 07 (bảy) gói nhỏ, trong đó có 05 (năm) gói nhỏ được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ, 01 (một) gói nhỏ được gói bằng giấy có chữ và 01 (một) gói nhỏ được gói bằng nilon màu trắng, trong cả 07 (bảy) gói này đều có chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Vương Văn Luân ngày 29/12/2017. Tổng trọng lượng (khối lượng) của chất bột khô, màu trắng, vón cục là 1,42 (một phẩy bốn mươi hai) gam.

Tại bản kết luận giám định số 31 ngày 31/12/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã kết luận: 1,42 (một phẩy bốn mươi hai) gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Vương Văn Luân ngày 29/12/2017 do Công an huyện Bát Xát gửi đến giám định là chất ma túy Heroine (hêrôin)

Bản cáo trạng số 06/CT - VKS ngày 01/02/2018 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Bát Xát đã truy tố bị cáo Vương Văn Luân về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vương Văn Luân phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Vương Văn Luân mức án từ 02 năm 09 tháng đến 03 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu huỷ 1,32 gam Hêrôin còn lại sau giám định, 01 lưỡi dao lam, 01 chiếc kéo. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 1/2 giá trị chiếc xe mô tô BKS: 24K7 - 2265 trả lại cho chị Nguyễn Thị Hiền 1/2 giá trị chiếc xe; Tạm giữ 200.000đ của bị cáo để đảm bảo thi hành án trả lại cho bị cáo 2.200.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo Vương Văn Luân mức án 02 năm 03 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Vương Văn Luân đã thừa nhận: Khoảng 9 giờ ngày 29/12/2017 Vương Văn Luân mua của một người phụ nữ không quen biết bên Trung Quốc 03 gói Hê rô in với giá 1.950.000đ về để sử dụng và bán kiếm lời. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Vương Văn Luân chia thành 30 (ba mươi) phần rồi gói lại bằng những mảnh giấy. Sau đó Luân bán cho người đàn ông tên Tuyên 24 gói được 2.400.000đ. Đến khoảng 19 giờ cùng Luân tiếp tục đem 06 gói hêrôin bán cho Tuyên, trên đường đi bị tổ công tác Công an huyện Bát Xát bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật. Bởi vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát đã truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và kết luận giám định, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận ngày 29/12/2017 Vương Văn Luân mua của một người đàn ông không quen biết 03 gói Hêrôin với giá 1.950.000đ với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức và hiểu biết pháp luật, mặc dù biết rõ việc mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do không có ý thức chấp hành pháp luật, nên vào ngày 29/12/2017 bị cáo đã mua 1,42 gam Hêrôin với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước mà còn gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy xét thấy cần phải xét xử bị cáo với một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Xong xét thấy sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có ông Nội là Vương Văn Khang được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất vì đã có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Vì vậy cần áp dụng điểm p khoản 1,2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật. Xét về nhân thân bị cáo là người có nhân thân không tốt đã có 01 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm mà vẫn tiếp tục phạm tội. Vì vậy lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm với tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999.

Số Hêrôin thu giữ của bị cáo có tổng trọng lượng 1,42 gam mục đích mua hêrôin về để sử dụng và bán kiếm lời. Vì vậy Vương Văn Luân bị truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 và đề nghị mức án từ 02 năm 09 tháng đến 03 năm tù. Xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp, có căn cứ cần chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo Vương Văn Luân 1,42 gam hêrôin; 01 lưỡi dao lam; 01 chiếc kéo; 01 xe mô tô BKS: 24K7 - 2265; 01 điện thoại di động NOKIA; Tiền Việt Nam 2.400.000đ

Đối với số Hêrôin là vật chứng của vụ án sau khi trích mẫu giám định còn lại 1,32 (Một phẩy ba mươi hai) gam là chất nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 lưỡi dao lam; 01 chiếc kéo đã thu giữ của bị cáo, xét thấy là vật chứng của vụ án nhưng không có giá trị về kinh tế. Vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 2.400.000đ thu giữ của Vương Văn Luân, quá trình điều tra xét thấy không phải là vật chứng của vụ án. Vì vậy cần tạm giữ số tiền 200.000đ của Vương Văn Luân trong số tiền 2.400.000đ để đảm bảo thi hành án, trả lại cho Vương Văn Luân 2.200.000đ (Hai triệu hai trăm nghìn đồng)

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu DAEHAN, màu trắng đen, BKS: 24K7-2265 Vương Văn Luân dùng vào mục đích mua bán trái phép chất ma túy. Xét thấy là vật chứng của vụ án nhưng là tài sản chung của vợ chồng. Vì vậy cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước 1/2 giá trị chiếc xe, trả lại 1/2 giá trị chiếc xe cho chị Nguyễn Thị Hiền là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại di động NOKIA, Vương Văn Luân khai đã dùng để trao đổi mua bán hêrôin. Do duy nhất chỉ có lời khai của Vương Văn Luân ngoài ra không có tài liệu chứng cứ nào khác để chứng minh là vật chứng của vụ án, vì vậy cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

* **Về nguồn gốc hêrôin:** Theo lời khai của Vương Văn Luân thì toàn bộ số hêrôin bị thu giữ ngày 29/12/2017 là do Luân mua của một người phụ nữ không quen biết ở Trung Quốc. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp nghiệp vụ nhưng không chứng minh làm rõ được.

- Đối với người lái đò đã chở Vương Văn Luân từ Việt Nam sang Trung Quốc và từ Trung Quốc về Việt Nam với mục đích đi mua ma túy và hành vi xuất nhập cảnh trái phép của Vương Văn Luân. Do duy nhất chỉ có lời khai của Vương Văn Luân ngoài ra không có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh nên Cơ quan điều tra không chứng minh làm rõ được vì vậy không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999.

1. Tuyên bố bị cáo Vương Văn Luân phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Vương Văn Luân 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/12/2017.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì tái niêm phong bên trong có 1,32 (một phẩy ba mươi hai) gam Hêrôin còn lại sau trích mẫu giám định được cho vào túi đựng mẫu cùng toàn bộ niêm phong, giấy gói cũ được tái niêm phong bằng 01 (một) bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Tại các mép dán của bì niêm phong mới này có chữ ký của hai bên giao nhận và hình dấu tròn đỏ Của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt bì niêm phong mới này có ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Vương Văn Luân có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện thu giữ ngày 29/12/2017 tại thôn 3, xã Bản Vược, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai”.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) lưỡi dao lam có chữ CROMA; 01(một) chiếc kéo có cán nhựa màu đỏ, dài 13 (mười ba) cm.

Tạm giữ số tiền 200.000đ của Vương Văn Luân để đảm bảo thi hành án. Trả lại cho bị cáo 2.200.000đ (Hai triệu hai trăm nghìn đồng)

Trả lại cho Vương Văn Luân 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu xanh, bàn phím màu đen.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 1/2 giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu DAEHAN, BKS: 24k7 - 2265, xe cũ đã qua sử dụng. Trả lại 1/2 giá trị chiếc xe cho chị Nguyễn Thị Hiền

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Vương Văn Luân phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh
- VKSND tỉnh, huyện 2
- Công an huyện 2
- Sở tư pháp
- Bị cáo 1
- Người có QLNVLQ 1
- TGPL 1
- T.H.A 3; Lưu

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Thị Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Đăng Phạm Thị Hoà

Phạm Thị Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Trung Dong Đinh Thị Hạnh

Phạm Thị Thanh Hương

Nơi nhận:

- TAND tỉnh
- VKSND huyện 2
- Công an huyện 3
- Sở tư pháp
- Bị cáo 2
- TGPL
- T.H.A 3
- Lưu

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Thanh Hương

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Trung Dong

Trần Thị Yến

Phạm Thị Thanh Hương